

Số: /NQ-ĐHĐCĐ
(DỰ THẢO)

Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT HÀ NỘI
Thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 01/7/2010;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/4/2017;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu xin ý kiến cổ đông bằng văn bản của Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội ngày...tháng...năm 2018,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội thống nhất thông qua:

1. Sửa đổi, bổ sung kế hoạch đầu tư phát triển của Công ty năm 2018, nội dung cụ thể:

- Dừng không thực hiện dự án: “Hoán cải, nâng cấp 15 toa xe khách” đã được phê duyệt trong kế hoạch đầu tư phát triển năm 2018;

- Điều chỉnh bổ sung 03 dự án đầu tư vào kế hoạch đầu tư phát triển năm 2018, gồm có:

+ Dự án 1: “Cải tạo, nâng cấp 30 toa xe khách” với tổng mức đầu tư dự kiến 124,5 tỷ đồng; nguồn vốn đầu tư: vốn Khấu hao tài sản cố định của Công ty 20%, vốn vay Ngân hàng 80%; thời gian dự kiến hoàn thành ngày 31/12/2018.

+ Dự án 2: “Hoán cải, nâng cấp 45 toa xe khách” với tổng mức đầu tư dự kiến 181,5 tỷ đồng; nguồn vốn đầu tư: vốn Khấu hao tài sản cố định của Công ty 20%, vốn vay Ngân hàng 80%; thời gian dự kiến hoàn thành ngày 30/5/2019.

+ Dự án 3: “Hoán cải, nâng cấp 15 toa xe Hàng com và Công vụ phát điện” với tổng mức đầu tư dự kiến 34,8 tỷ đồng; nguồn vốn đầu tư: vốn Khấu hao tài sản

cổ định của Công ty 20%, vốn vay Ngân hàng 80%; thời gian dự kiến hoàn thành ngày 31/12/2019.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty: Quyết định điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư phát triển năm 2018; Triển khai các bước lập dự án, quyết định phê duyệt dự án và tổ chức thực hiện dự án.

Điều 2. Giao cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội chỉ đạo bộ máy điều hành Công ty tổ chức thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng theo quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể cổ đông của Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận :

- Các cổ đông (đăng trên Website);
- Tổng Công ty ĐSVN (báo cáo);
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Tổng Giám đốc Công ty;
- Ban Kiểm soát Công ty;
- Đảng ủy Công ty;
- Các phòng CMNV;
- Các đơn vị thành viên;
- Lưu : VT, TK.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Đỗ Văn Hoan

Số: 145 /BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 07 tháng 9 năm 2018

BÁO CÁO

Thuyết minh lý do và phương án điều chỉnh Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2018 của Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội

Kính gửi: Quý cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc Hội.
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội báo cáo thuyết minh lý do và phương án điều chỉnh kế hoạch đầu tư phát triển năm 2018 đến Quý cổ đông như sau:

I. Về việc dừng không thực hiện dự án: Hoán cải, nâng cấp 15 toa xe khách.

1. Theo kế hoạch đầu tư phát triển năm 2018 của Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội đã được Đại hội cổ đông thường niên biểu quyết nhất trí thông qua (tại Nghị quyết số 01- 18/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/4/2018), có dự án “ Hoán cải, nâng cấp 15 toa xe khách”.

a) Qui mô, khối lượng chủ yếu :

Tổng số lượng xe Hoán cải, nâng cấp là 15 xe . Trong đó : Hoán cải 08 toa xe B80 không ĐHKK thành toa xe B80 lắp máy ĐHKK và nâng cấp 07 toa xe Bn42 ĐHKK;

b) Tổng mức đầu tư và nguồn vốn:

- Với suất đầu tư ước tính 1,66 tỷ đồng /toa xe, tổng mức đầu tư dự án dự kiến là 25 tỷ đồng (Hai mươi năm tỷ đồng).

- Nguồn vốn: Đã bố trí 25 tỷ đồng trong kế hoạch sử dụng vốn khấu hao TSCĐ năm 2018 của Công ty tại văn bản số 948/VTHN-KHĐT ngày 23/4/2018.

2. Lý do dừng không thực hiện dự án:

- Căn cứ Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12/5/2018 về việc Qui định chi tiết một số điều của Luật Đường sắt và niên hạn các toa xe hiện Công ty đang quản lý sử dụng. Vì vậy, Công ty phải thay đổi tiêu chí lựa chọn toa xe để cải tạo với nguyên tắc “chọn các toa xe khách còn niên hạn sử dụng trên 20 năm ”. Do đó phải thay đổi phương án không sử dụng các toa xe B80 không ĐHKK còn niên hạn sử dụng thấp để hoán cải, nâng cấp.

- Phương án bố trí quay chung ram xe tàu SE1/2, SE5/6 theo Biểu đồ chạy tàu mới 2018 thì nhu cầu toa xe cần thiết là : 06 ram xe chạy thường xuyên + 01 ram xe dự phòng = 07 ram xe (tương đương với số lượng 90 toa xe), nhưng hiện tại Công ty mới có 60 toa xe đóng mới, còn thiếu 30 toa xe đóng mới hoặc toa xe có nội thất chất lượng tương đương. Vì vậy cần phải tăng thêm số lượng toa xe khách hoán cải, nâng cấp có nội thất hiện đại, đồng bộ thì mới tạo được sức hút lan tỏa cho số đông hành khách đi tàu và kích thích tăng sản lượng, doanh thu của Công ty.

- Tiêu chuẩn kỹ thuật vật liệu nội thất của dự án theo đề xuất khi trình và được Hội đồng thành viên Tổng công ty ĐSVN chấp thuận để thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 như sau: thành xe, vách ngăn các buồng sử dụng vật liệu gỗ dán foocmica; trần xe sử dụng vật liệu Aluminum Composite Panel; vách buồng vệ sinh, buồng rửa sử dụng Aluminum Composite Panel. Nếu sử dụng vật liệu này để cải tạo, nâng cấp sẽ không đồng bộ về nội thất với các toa xe đóng mới năm 2017 và 2018 (sử dụng vật liệu Composite) khi nối các toa xe cải tạo, nâng cấp và các toa xe đóng mới trong một ram tàu.

II. Phương án điều chỉnh, bổ sung 03 dự án vào kế hoạch đầu tư phát triển năm 2018

1. Mục tiêu, sự cần thiết phải đầu tư hoán cải, nâng cấp 90 toa xe khách :

- Để thu hút hành khách và tăng sản lượng, hiệu quả trong kinh doanh vận tải hành khách trong năm 2018 và các năm tiếp theo thì cần thiết phải cải tạo, nâng cấp các toa xe mới đáp ứng nhu cầu và đòi hỏi của thị trường về chất lượng.

- Nhu cầu của hành khách: Trên các tuyến HN-LC, HN-V, ĐH-H-ĐN, lưu lượng hành khách đi lại lớn, trong đó có nhiều khách du lịch. Trên các tuyến đường này, vận tải đường sắt phải cạnh tranh mạnh mẽ với vận tải ô tô và hàng không. Với lợi thế an toàn cao, nếu tăng cường chất lượng phục vụ, đặc biệt là đưa vào khai thác các toa xe có chất lượng tốt thì đường sắt có khả năng thu hút thêm nhiều khách hàng, nâng cao được sản lượng doanh thu so với hiện nay.

- Thực trạng toa xe khách của Công ty: Hiện nay Công ty đang quản lý, khai thác 567 toa xe khách, trong đó có 60 toa xe khách đóng mới năm 2017-2018 và 90 toa xe được hoán cải, nâng cấp năm 2015-2016. Các toa xe khách còn lại đã qua nhiều năm khai thác vận dụng chưa được hoán cải, nâng cấp nên chất lượng toa xe ngày càng xuống cấp ảnh hưởng nghiêm trọng đến chất lượng dịch vụ phục vụ hành khách. Nhu cầu vận tải hành khách 2018-2019 và thực trạng toa xe khách hiện nay cho thấy cần có 90 toa xe hoán cải, nâng cấp, trong đó năm 2018 cần 30 toa xe để bổ sung vào thành phần các ram tàu quay chung SE1/2, SE5/6 và 60 toa xe vào năm 2019 để bổ sung vào thành phần các ram tàu SE19/20, NA1/2, SE35/36, SP3/4 và tàu SP1/2.

- Lựa chọn toa xe khách hoán cải, nâng cấp:

+ Các toa xe chưa cải tạo, nâng cấp hoặc đã được nâng cấp từ năm 2010-2012 và còn thời gian sử dụng \approx 20 năm.

+ Số lượng chủng loại toa xe cần phải được hoán cải, nâng cấp bao gồm: 21 toa xe An28ĐHKK + 22 toa xe Bn42ĐHKK + 16 toa xe A64ĐHKK + 15 toa xe B80ĐHKK + 06 toa xe HC ĐHKK + 09 toa xe CVPĐ ĐHKK và 01 toa xe VIP (11941).

- Với suất vốn đầu tư ước tính 3,1 tỷ đồng/toa xe hoán cải, nâng cấp so với suất vốn đầu tư 9,5 tỷ đồng/toa xe đóng mới bằng 32,6%, sẽ góp phần tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh vận tải hành khách trong giai đoạn Công ty còn gặp nhiều khó khăn trong cân đối nguồn vốn đầu tư như hiện nay.

2. Phân kỳ thực hiện: Để đảm bảo có đủ chủng loại toa xe khách trong thành phần các đoàn tàu phục vụ vận tải kết hợp với việc đưa toa xe đi hoán cải, nâng cấp, đồng thời cân đối được nguồn vốn khấu hao TSCĐ đối ứng với nguồn vốn vay Ngân hàng cho dự án. Vì vậy hoán cải, nâng cấp 90 toa xe khách được lập thành 03 dự án như sau:

Dự án 1 : Cải tạo, nâng cấp 30 toa xe khách.

- Quy mô, số lượng toa xe của từng chủng loại toa xe bao gồm 03 toa xe An24ĐHKK + 10 toa xe An28ĐHKK + 14 toa xe Bn42ĐHKK + 03 toa xe A56ĐHKK

- Tổng mức đầu tư (dự kiến): 124.500.000.000 đồng (Một trăm hai mươi bốn tỷ, năm trăm triệu đồng).

- Nguồn vốn trước thuế:

+ Vốn khấu hao TSCĐ của Công ty 20%.

+ Vốn vay Ngân hàng từ 80%, thời gian vay từ 07 năm ÷ 10 năm.

- Dự án dự kiến thực hiện và hoàn thành đưa 30 toa xe vào khai thác 31/12/2018.

Dự án 2: Hoán cải, nâng cấp 45 toa xe khách .

- Quy mô, số lượng toa xe của từng chủng loại toa xe bao gồm 24 toa xe An28ĐHKK + 08 toa xe Bn42ĐHKK + 13 toa xe A56ĐHKK

- Tổng mức đầu tư (dự kiến): 181.500.000.000 đồng (Một trăm tám mươi một tỷ, năm trăm triệu đồng).

- Nguồn vốn trước thuế :

+ Vốn khấu hao TSCĐ của Công ty 20%.

+ Vốn vay Ngân hàng từ 80%, thời gian vay từ 07 năm ÷ 10 năm.

- Dự án hoàn thành lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án trong Quý IV/2018; đưa toa xe vào khai thác tháng 5/2019

Dự án 3: Hoán cải, nâng cấp 15 toa xe bao gồm 06 toa xe HC + 09 toa xe CVPĐ

- Quy mô, số lượng toa xe của từng chủng loại toa xe bao gồm 06 toa xe HC ĐHKK + 09 toa xe CVPĐ ĐHKK

- Tổng mức đầu tư (dự kiến): 34.800.000.000 đồng (Ba mươi tư tỷ, tám trăm triệu đồng).

- Nguồn vốn trước thuế : Vốn khấu hao TSCĐ của Công ty.

- Dự án hoàn thành lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án trong Quý IV/2018; đưa toa xe vào khai thác tháng Quý IV/2019.

III. Thuyết minh sơ bộ 03 dự án đầu tư hoán cải, nâng cấp toa xe khách.

A. Dự án 1: Cải tạo, nâng cấp 30 toa xe khách .

1. Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp 30 toa xe khách.

2. Thẩm quyền quyết định đầu tư - Chủ đầu tư: Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội.

3. Mục tiêu đầu tư.

- Bổ sung toa xe khách có nội thất hiện đại, đồng bộ tương đương với toa xe khách đóng mới đưa vào khai thác vận chuyển hành khách trên các tuyến đường sắt, tăng khả năng cạnh tranh với các phương tiện vận tải khác.

- Tăng sản lượng và doanh thu vận chuyển hành khách.

4. Quy mô đầu tư và tiêu chuẩn kỹ thuật .

4.1. Quy mô đầu tư

Lựa chọn 30 toa xe khách còn thời gian sử dụng \approx 20 năm để cải tạo, nâng

cấp, số lượng của từng chủng loại toa xe bao gồm 03 toa xe An24ĐHKK + 10 toa xe An28ĐHKK + 14 toa xe Bn42ĐHKK + 03 toa xe A56ĐHKK

4.2. Tiêu chuẩn kỹ thuật, vật liệu.

- Theo tiêu chuẩn kỹ thuật toa xe khách khai thác trên đường sắt Quốc gia.

- Bố trí lại mặt bằng sử dụng các khu vực của toa xe đảm bảo các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khai thác đường sắt, đảm bảo kết cấu chịu lực của toa xe sau cải tạo, nâng cấp.

- Toa xe An24ĐHKK thiết kế 07 khoang, trong đó 02 khoang giữa mỗi khoang có 02 giường (khoang VIP), 05 khoang còn lại, mỗi khoang 04 giường

- Với yêu cầu nội thất toa xe cải tạo, nâng cấp có chất lượng và yêu cầu kỹ thuật tương đương với toa xe đóng mới, vì vậy một số hạng mục nội thất toa xe phải chuyển đổi vật liệu Aluminum composite panel, gỗ dán công nghiệp và foocmica sang sử dụng vật liệu Composite, cụ thể như sau:

+ Trần xe được thay mới bằng vật liệu composite.

+ Thay mới vách thành xe, thành đầu ngoài, thành đầu trong sử dụng composite.

+ Sàn xe sử dụng vật liệu cách âm, cách nhiệt bằng bê tông xốp nhẹ có tỷ trọng từ 320÷500 kg/m³; không thấm nước theo tiêu chuẩn thân thiện môi trường và không có tính độc; phía trên được trải lớp vật liệu Ceambroad dày 20mm tạo phẳng và ngăn thấm nước, Tapi trải sàn như toa xe đóng mới.

+ Trang bị buồng khách của toa xe An28ĐHKK, An24ĐHKK và Bn42ĐHKK sử dụng giường có khung giường bằng inox, ván giường bằng gỗ dán dán foocmica màu ghi sáng. Các chi tiết khác như toa xe đóng mới.

+ Trang bị buồng khách của toa xe A56ĐHKK sử dụng ghế như toa xe đóng mới. Làm ray bắt ghế như toa xe đóng mới để có thể chuyển đổi toa xe thành toa xe A56. Các chi tiết khác như: giá hành lý, hệ thống ti vi, hệ thống cửa xả lạnh,... như toa xe đóng mới.

+ Làm mới buồng WC, buồng rửa bằng composite; lắp đặt theo module (toa xe An24 và toa xe An28 thiết kế 01 buồng vệ sinh + 02 buồng rửa; toa xe Bn42 thiết kế 02 buồng vệ sinh + 01 buồng rửa; toa xe A56 thiết kế 02 buồng vệ sinh + 02 buồng rửa.

+ Thay mới ốp trong cửa sổ bằng composite như toa xe đóng mới, ốp ngoài cửa sổ sơn tĩnh điện lại.

+ Cửa giao thông đầu xe: sử dụng cửa quay 2 cánh thay thế cho cửa giao thông của toa xe sử dụng cửa lùa.

+ Cửa lên xuống toa xe làm mới yêu cầu kết cấu chắc chắn, đảm bảo đóng mở nhẹ nhàng. Thay mới chân cầu, lắp mới cửa lật bằng inox, làm mới cầu dẫn ke ga .

+ Cửa đầu trong toa xe: Sử dụng cửa trượt bán tự động

+ Làm mới cửa buồng khách, buồng nhân viên: kết cấu cửa dạng trượt, cửa được chế tạo bằng vật liệu composite. Khóa cửa sử dụng loại âm vào cánh cửa đảm bảo đóng, mở thuận tiện, an toàn và cố định được cửa từ bên ngoài.

+ Đại tu máy điều hòa không khí yêu cầu đạt được công suất lạnh như máy mới (thay mới dàn nóng, dàn lạnh, máy nén, tủ điều khiển).

+ Thay mới đường ống dẫn khí lạnh như toa xe đóng mới.

+ Làm mới cửa xả gió bằng Inox điều chỉnh được lưu lượng gió tại các cửa như toa xe đóng mới.

+ Thay mới các đèn buồng khách, đèn hành lang, đèn buồng vệ sinh như toa xe đóng mới.

5. Địa điểm đầu tư : Chi nhánh Toa xe Hà Nội.

6. Hình thức đầu tư: Cải tạo, nâng cấp

7. Phương án khai thác: 30 toa xe sau khi hoàn thành cải tạo, nâng cấp sẽ được đưa vào khai thác trong thành phần các mác tàu SE1/2, SE5/6 và tàu NA1/2, SE35/36, SP3/4. Cụ thể

- Vận dụng tàu SE1/2, SE5/6: Số lượng ram xe chạy tàu SE1/2, SE5/6 dự kiến sẽ dùng 7 ram xe (6 ram chạy và 1 ram để quay chung, dự phòng thay thế tại ga Hà Nội).

+ 03 xe An24ĐHKK (có 2 khoang vip) kết hợp với 04 xe An24ĐHKK (đóng mới năm 2018) sẽ vận dụng trong tàu SE1/2, SE5/6 (mỗi ram 1 xe).

+ 03 xe A56ĐHKK kết hợp với 12 xe A56ĐHKK (đóng mới năm 2017-2018) sẽ vận dụng trong tàu SE1/2, SE5/6 (mỗi ram 2 xe, 1 xe dự trữ).

+ 14 xe Bn42ĐHKK sẽ vận dụng trong tàu SE1/2, SE5/6 (mỗi ram 2 xe).

- Vận dụng trong tàu NA1/2, SE35/36: Số lượng ram xe chạy tàu NA1/2, SE35/36 sẽ dùng 2 ram xe.

+ 6 xe An28ĐHKK sẽ vận dụng trong tàu NA1/2, SE35/36 (mỗi ram 3 xe).

- Vận dụng trong tàu SP3/4: Số lượng ram xe chạy tàu SP3/4 sẽ dùng 2 ram xe.

+ 4 xe An28ĐHKK sẽ vận dụng trong tàu SP3/4 (mỗi ram 2 xe).

- Doanh thu của 30 toa xe dự kiến đạt: 99.500.000.000 đồng /năm, tăng 22% so với doanh thu của các toa xe này khi chưa cải tạo, nâng cấp.

8. Tổng mức đầu tư:

8.1. Tổng mức đầu tư (dự kiến) đã bao gồm thuế VAT, dự phòng và các chi phí khác : 124.500.000.000 đồng (*Một trăm hai mươi bốn tỷ, năm trăm triệu đồng*).

- Nguồn vốn trước thuế :

+ Vốn khấu hao TSCĐ của Công ty 20%.

+ Vốn vay Ngân hàng từ 80%, thời gian vay từ 07 năm ÷ 10 năm.

8.2. Thời gian hoàn vốn và thời gian khai thác.

- Trích khấu hao TSCĐ: 07 năm

- Thời gian thu hồi vốn ≈ 6 năm.

- Thời gian khai thác: 25 năm.

9. Dự kiến thời gian thực hiện và hoàn thành dự án : 31/12/2018.

B. Dự án 2: Hoán cải, nâng cấp 45 toa xe khách.

1. Tên dự án: Hoán cải, nâng cấp 45 toa xe khách.

2. Thẩm quyền quyết định đầu tư - Chủ đầu tư: Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội.

3. Mục tiêu đầu tư.

026
TY
HÀ
NỘI
ĐƯỜNG
SẮT
IG-1

- Bổ sung toa xe khách có nội thất hiện đại, đồng bộ tương đương với toa xe khách đóng mới đưa vào khai thác vận chuyển hành khách trên các tuyến đường sắt, tăng khả năng cạnh tranh với các phương tiện vận tải khác.

- Tăng sản lượng và doanh thu vận chuyển hành khách.

4. Quy mô đầu tư và tiêu chuẩn kỹ thuật .

4.1. Quy mô đầu tư

Lựa chọn 45 toa xe khách còn thời gian sử dụng \approx 20 năm để cải tạo, nâng cấp, số lượng của từng chủng loại toa xe bao gồm 24 toa xe An28ĐHKK + 08 toa xe Bn42ĐHKK + 13 toa xe A56ĐHKK

4.2. Tiêu chuẩn kỹ thuật, vật liệu.

- Theo tiêu chuẩn kỹ thuật toa xe khách khai thác trên đường sắt Quốc gia.

- Bố trí lại mặt bằng sử dụng các khu vực của toa xe đảm bảo các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khai thác đường sắt, đảm bảo kết cấu chịu lực của toa xe sau cải tạo, nâng cấp.

- Với yêu cầu nội thất toa xe cải tạo, nâng cấp có chất lượng và yêu cầu kỹ thuật tương đương với toa xe đóng mới, vì vậy một số hạng mục nội thất toa xe phải chuyển đổi vật liệu Aluminum composite panel, gỗ dán công nghiệp và foocmica sang sử dụng vật liệu Composite, cụ thể như sau:

+ Trần xe được thay mới bằng vật liệu composite.

+ Thay mới vách thành xe, thành đầu ngoài, thành đầu trong sử dụng composite.

+ Sàn xe sử dụng vật liệu cách âm, cách nhiệt bằng bê tông xốp nhẹ có tỷ trọng từ 320÷500 kg/m³; không thấm nước theo tiêu chuẩn thân thiện môi trường và không có tính độc; phía trên được trải lớp vật liệu Ceambroad dày 20mm tạo phẳng và ngăn thấm nước, Tapi trải sàn như toa xe đóng mới.

+ Trang bị buồng khách của toa xe An28ĐHKK, An24ĐHKK và Bn42ĐHKK sử dụng giường có khung giường bằng inox, ván giường bằng gỗ dán dán foocmica màu ghi sáng. Các chi tiết khác như toa xe đóng mới.

+ Trang bị buồng khách của toa xe A56ĐHKK sử dụng ghế như toa xe đóng mới. Làm ray bắt ghế như toa xe đóng mới để có thể chuyển đổi toa xe thành toa xe A56. Các chi tiết khác như: giá hành lý, hệ thống ti vi, hệ thống cửa xả lạnh,... như toa xe đóng mới.

+ Làm mới buồng WC, buồng rửa bằng composite; lắp đặt theo module (toa xe An24 và toa xe An28 thiết kế 01 buồng vệ sinh + 02 buồng rửa; toa xe Bn42 thiết kế 02 buồng vệ sinh + 01 buồng rửa; toa xe A56 thiết kế 02 buồng vệ sinh + 02 buồng rửa.

+ Thay mới ốp trong cửa sổ bằng composite như toa xe đóng mới, ốp ngoài cửa sổ sơn tĩnh điện lại.

+ Cửa giao thông đầu xe: sử dụng cửa quay 2 cánh thay thế cho cửa giao thông của toa xe sử dụng cửa lùa.

+ Cửa lên xuống toa xe làm mới yêu cầu kết cấu chắc chắn, đảm bảo đóng mở nhẹ nhàng. Thay mới chân cầu, lắp mới cửa lật bằng inox, làm mới cầu dẫn ke ga .

+ Cửa đầu trong toa xe: Sử dụng cửa trượt bán tự động

+ Làm mới cửa buồng khách, buồng nhân viên: kết cấu cửa dạng trượt, cửa được chế tạo bằng vật liệu composite. Khóa cửa sử dụng loại âm vào cánh cửa đảm bảo đóng, mở thuận tiện, an toàn và cố định được cửa từ bên ngoài.

+ Đại tu máy điều hòa không khí yêu cầu đạt được công suất lạnh như máy mới (thay mới dàn nóng, dàn lạnh, máy nén, tủ điều khiển).

+ Thay mới đường ống dẫn khí lạnh như toa xe đóng mới.

+ Làm mới cửa xả gió bằng Inox điều chỉnh được lưu lượng gió tại các cửa như toa xe đóng mới.

+ Thay mới các đèn buồng khách, đèn hành lang, đèn buồng vệ sinh như toa xe đóng mới.

5. Địa điểm đầu tư : Chi nhánh Toa xe Hà Nội.

6. Hình thức đầu tư: Hoán cải, nâng cấp

7. Phương án khai thác: 45 toa xe sau khi hoàn thành hoán cải, nâng cấp sẽ được đưa vào khai thác trong thành phần các mác tàu SE1/2, SE5/6, SE19/20, và tàu SP1/2, SP3/4. Cụ thể:

- Vận dụng tàu SE1/2, SE5/6: Số lượng ram xe chạy tàu SE1/2, SE5/6 dự kiến sẽ dùng 7 ram xe (6 ram chạy và 1 ram để quay chung, dự phòng thay thế tại ga Hà Nội).

+08 xe Bn42ĐHKK cùng với 14 xe Bn42ĐHKK (Dự án 1 hoàn thành 31/12/2018) sẽ vận dụng trong tàu SE1/2, SE5/6 (mỗi ram 3 xe, 1 xe dự trữ).

+ 13 xe A56ĐHKK cùng với 03 xe A56ĐHKK (Dự án 1 hoàn thành 31/12/2018) và 12 xe A56ĐHKK (đóng mới năm 2017- 2018) sẽ vận dụng trong tàu SE1/2, SE5/6 (mỗi ram 4 xe).

- Vận dụng trong tàu SE19/20: Số lượng ram xe chạy tàu SE19/20 dùng 2 ram xe.

+ 10 toa xe An28ĐHKK sẽ vận dụng trong tàu SE19/20 (mỗi ram 5 xe).

- Vận dụng trong tàu SP3/4: Số lượng ram xe chạy tàu SP3/4 sẽ dùng 2 ram xe.

+ 04 toa xe An28ĐHKK cùng với 04 toa xe An28ĐHKK (Dự án 1 hoàn thành 31/12/2018) sẽ vận dụng trong tàu SP3/4 (mỗi ram 4 xe).

- Vận dụng trong tàu SP1/2: Số lượng ram xe chạy tàu SP1/2 sẽ dùng 2 ram xe.

+ 10 xe An28ĐH sẽ vận dụng trong tàu SP1/2 (mỗi ram 5 xe).

- Doanh thu của 45 toa xe dự kiến đạt: 139.500.000.000 đồng /năm.

8. Tổng mức đầu tư:

8.1. Tổng mức đầu tư (dự kiến) đã bao gồm thuế VAT, dự phòng và các chi phí khác : 181.500.000.000 đồng (Một trăm tám mươi một tỷ, năm trăm triệu đồng).

- Nguồn vốn trước thuế :

+ Vốn khấu hao TSCĐ của Công ty 20%.

+ Vốn vay Ngân hàng từ 80%, thời gian vay từ 07 năm ÷ 10 năm.

8.2. Thời gian hoàn vốn và thời gian khai thác.

- Trích khấu hao TSCĐ: 07 năm

- Thời gian thu hồi vốn \approx 6 năm.

- Thời gian khai thác: 25 năm.

9. Dự kiến thời gian thực hiện và hoàn thành dự án :

- Hoàn thành lập báo cáo Nghiên cứu khả thi trình xin ý kiến Hội đồng thành viên Tổng công ty ĐSVN tháng 12/2018;

- Hoàn thành hoàn cải, nâng cấp 45 toa xe đưa vào khai thác ngày 31/5/2019;

C. Dự án 3: Hoán cải, nâng cấp 15 toa xe

1. Tên dự án: Hoán cải, nâng cấp 15 toa xe hàng com và công vụ phát điện.

2. Thẩm quyền quyết định đầu tư - Chủ đầu tư: Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội.

3. Mục tiêu đầu tư.

- Cải thiện điều kiện làm việc cho CBCNV làm việc trên các đoàn tàu khách; Cung cấp thêm các tiện ích trong việc cung cấp dịch vụ ăn uống cho hành khách đi tàu.

4. Quy mô đầu tư và tiêu chuẩn kỹ thuật .

4.1. Quy mô đầu tư

Lựa chọn 15 toa xe khách còn thời gian sử dụng \approx 20 năm để cải tạo, nâng cấp, số lượng của từng chủng loại toa xe bao gồm 06 toa xe HC ĐHKK + 09 toa xe CVPĐ ĐHKK

4.2. Tiêu chuẩn kỹ thuật, vật liệu.

- Theo tiêu chuẩn kỹ thuật toa xe khách khai thác trên đường sắt Quốc gia.

- Bố trí lại mặt bằng sử dụng các khu vực của toa xe đảm bảo các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khai thác đường sắt, đảm bảo kết cấu chịu lực của toa xe sau cải tạo, nâng cấp.

- Thay giá chuyển hướng lò xo không khí không xà nhún cho 06 toa xe HC

5. Địa điểm đầu tư : Chi nhánh Toa xe Hà Nội.

6. Hình thức đầu tư: Hoán cải, nâng cấp

7. Phương án khai thác: 06 toa xe HC và 09 toa xe CVPĐ sau khi hoàn thành cải tạo, nâng cấp sẽ được đưa vào khai thác trong thành phần các máy tàu SE1/2, SE5/6, SE9/10, SE19/20, và tàu SP1/2. Cụ thể

- Vận dụng tàu SE1/2, SE5/6: Số lượng ram xe chạy tàu SE1/2, SE5/6 dự kiến sẽ dùng 7 ram xe (6 ram chạy và 1 ram để quay chung, dự phòng thay thế tại ga Hà Nội).

+ 03 toa xe HC ĐHKK , 03 toa xe CV-PĐ ĐHKK cùng với 4 toa xe HC ĐHKK và 04 toa xe CV-PĐ ĐHKK (đóng mới năm 2017- 2018) sẽ vận dụng trong tàu SE1/2, SE5/6 (mỗi ram 1 xe HC, 1 xe CV-PĐ).

- Vận dụng trong tàu SE19/20: Số lượng ram xe chạy tàu SE19/20 dùng 2 ram xe.

+02 toa xe CV-PĐ ĐHKK sẽ vận dụng trong tàu SE9/10 (mỗi ram 1 xe).

- Vận dụng trong tàu SE9/10: Số lượng ram xe chạy tàu SE9/10 dùng 2 ram xe.

+03 toa xe HC ĐHKK ; 02 toa xe CV-PĐ ĐHKK sẽ vận dụng trong tàu SE9/10 (mỗi ram 1 xe, 1 xe HC dự trữ chung cho các tàu).

- Vận dụng trong tàu SP1/2: Số lượng ram xe chạy tàu SP1/2 sẽ dùng 2 ram xe.

0 2 toa xe CV-PĐ sẽ vận dụng trong tàu SP1/2 (mỗi ram 1 xe).

8. Tổng mức đầu tư và nguồn vốn :

- Tổng mức đầu tư (dự kiến) đã bao gồm thuế VAT, dự phòng và các chi phí khác : 34.800.000.000 đồng (Ba mươi tư tỷ, tám trăm triệu đồng).

- Nguồn vốn trước thuế :

+ Vốn khấu hao TSCĐ của Công ty: 20%

+ Vốn vay Ngân hàng thương mại: 80%.

9. Dự kiến thời gian thực hiện và hoàn thành dự án:

- Hoàn thành lập báo cáo Nghiên cứu khả thi trình xin ý kiến Hội đồng thành viên Tổng công ty ĐSVN tháng 12/2018;

- Hoàn thành hoá cải, nâng cấp 15 toa xe đưa vào khai thác Quý IV/2019;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội kính báo cáo Quý cổ đông./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VP, KHĐT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]

Đỗ Văn Hoan